UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Số: 368/QĐ-CĐĐTĐL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2025 của Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5194/QĐ-BGDĐT ngày 19/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội trên cơ sở Trường Trung học Điện tử - Điện lạnh Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6399/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5558/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2025;

Theo đề nghị của Phụ trách Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2025 của Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh, bổ sung ngân sách năm 2025 được giao, Trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Phụ trách Phòng Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Sở Tài chính;
- Kho bạc nhà nước Cầu Giấy;
- Như điều 3, Phòng TCKT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

TS. Trần Xuân Ngọc

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Chương: 599, Loại : 070, Khoản 093
Mã số: 1089082, Mã KNNNCG: 0023

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số 368 /QĐ-CĐĐTĐL ngày 12/11/2025 của Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ghi chú
A	B	1	2
	TỔNG SỐ	**63.771**	
I	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**48.911**	
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	**20.736**	
	Trong đó: Kinh phí ngân sách Thành phố cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ	20.736	
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	**28.175**	
*	Chi nghiệp vụ	3.394	
	Kinh phí biên soạn chương trình, giáo trình	1.883	
	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Chính phủ	**1.511**	
*	Chi mua sắm trang thiết bị (theo danh mục kèm theo)	24.781	
II	**Chi sự nghiệp khoa học công nghệ**	**14.860**	
	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và dạy học tại Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội	14.860	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI
Chương 599, Loại : 070, Khoản 093
Mã số: 1089082, Mã KNNNCG: 0023

DANH MỤC MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ NĂM 2025

Đơn vị: Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số 368 /QĐ-CĐĐTĐL ngày 12/11/2025 của Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số lượng	Dự toán
	Tổng cộng	**235**	**24.781**
	Nghề Công nghệ thông tin		
1	Máy chiếu vật thể	3	52
2	Máy chủ (Server)	1	353
3	Thiết bị định tuyến (Router)	2	150
4	Thiết bị chuyển mạch (Switch)	2	60
5	Thiết bị Firewall	2	54
6	Trung tâm điều khiển mạng và máy chủ	1	110
7	Bảng tương tác	4	480
	Nghề Thiết kế đồ hoạ - Khoa Công nghệ thông tin		
8	Máy Photocopy	2	190
9	Máy tính chuyên dùng thiết kế đồ hoạ, thiết kế web	19	950
10	Máy chiếu Projector	1	30
11	Máy in (đen trắng in khổ A3)	2	17
12	Máy in (in phun màu)	1	20
13	Máy Ảnh Kỹ thuật số (Ống MF, Ống Wide, Ống Normal, Ống Tele)	3	255
14	Máy quay phim	3	60
15	Máy in 3D	1	67
16	Hệ thống đèn chiếu sáng cho studio	1	500
17	Phông + Hắt cho Studio	2	10
18	Hệ thống âm thanh	1	110
	Nghề Điện công nghiệp, Tự động hoá công nghiệp (Khoa điện - tự động hóa)		
19	Bộ thực hành nhà thông minh KNX	8	2.998
20	Bàn thực hành điện công nghiệp	19	1.850
21	Máy tính để bàn	11	440
22	Hệ thống thực hành mô phỏng và tương tác	1	5.658
23	Bộ máy tính chuyên dụng lập trình mạng truyền thông công nghiệp	10	400
	Nghề Điện tử công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử - Truyền thông; Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử (Khoa điện tử - Viễn thông)		
24	Bàn thực hành điện tử	4	280
25	Bàn thực hành điện tử công nghiệp	6	420

26	Máy tính để bàn	5	200
27	Máy giặt	3	60
28	Mô hình nhà thông minh	3	600
29	Loa JBL JRX 225	2	8
30	Loa JBL JRX 218S	2	8
31	Micro không dây	3	6
32	Tăng âm	3	36
33	Máy hiện sóng	3	90
34	Thiết bị lập trình di động	5	270
35	Tthiết bị lập trình chuyên dụng cho lập trình mạng truyền thông công nghiệp	19	937
36	Máy hiện sóng	6	180
	Nghề kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí (Khoa công nghệ nhiệt lạnh)		
37	Máy điều hoà treo tường	36	540
38	Bộ loe ống gas kiểu thủy lực	1	20
39	Máy chiếu đa năng	6	155
40	Máy tính xách tay	5	90
	Nghề công nghệ kỹ thuật cơ khí (Khoa Công nghệ nhiệt lạnh)		
41	Máy hàn điện hồ quang inverter	9	130
42	Máy mài phẳng	1	600
43	Máy mài tròn	1	740
44	Máy tiện CNC	1	2.000
45	Máy phay CNC	1	2.400
46	Máy mài dụng cụ cắt	3	24
47	Máy khoan bàn	1	12
48	Máy tiện mini	6	161